CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
--------o0o--------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	--------o0o--------
Số: 04/2023/QĐ-CTHĐQT-VINFAST	*Hải Phòng, ngày 06 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST

(V/v: Phê duyệt chi tiết khoản vay giữa Công ty và Tập đoàn Vingroup – Công ty CP)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast ("**Công ty**" hoặc "**VinFast**");*
- *Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-VINFAST ngày 26/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông của VinFast về việc phê duyệt nguyên tắc một số hợp đồng/giao dịch giữa Công ty với người có liên quan;*
- *Căn cứ chức năng, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chi tiết khoản vay từ Tập đoàn Vingroup – Công ty CP ("Tập đoàn Vingroup") như sau

(i) Số tiền VinFast dự kiến vay của Tập đoàn Vingroup từ nguồn phát hành trái phiếu của Tập đoàn Vingroup theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 06/6/2023 và Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 06/6/2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Vingroup (như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm) từ nay đến hết Quý I năm 2024 là: 10.000.000.000.000 VND (bằng chữ: mười nghìn tỷ đồng) ("**Khoản Vay**"). Khoản Vay có thể được giải ngân thành nhiều đợt.

(ii) Lãi suất Khoản Vay: không quá 15%/năm

(iii) Thời hạn Khoản Vay: từ 24 tháng đến 36 tháng

(iv) Mục đích của Khoản Vay:

Hạng mục công việc	Số tiền	Thời gian dự kiến sử dụng
Đầu tư mua sắm tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh phục vụ cho Dự án sản xuất ô tô tại Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam:	4.000.000.000.000 VND (bằng chữ: bốn nghìn tỷ đồng)	Trong năm 2023 và 2024
Mua sắm nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh phục vụ cho Dự án sản xuất ô tô tại Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam:	6.000.000.000.000 VND (bằng chữ: sáu nghìn tỷ đồng)	Trong năm 2023 và 2024

Điều 2. Thông qua dự thảo hợp đồng vay quy định về các điều khoản và điều kiện của Khoản Vay giữa VinFast và Tập đoàn Vingroup.

Điều 3. Triển khai thực hiện

Giao Người đại diện theo pháp luật hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền căn cứ vào tình hình cụ thể quyết định và tổ chức triển khai thực hiện các công việc bao gồm: đàm phán, quyết định các điều kiện, điều khoản cụ thể, ký kết các văn bản, hợp đồng để thực hiện Khoản Vay, bao gồm cả việc đàm phán và quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thực hiện, hủy bỏ, thanh lý và chấm dứt các văn bản, hợp đồng này, và tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Phòng/Ban/Đơn vị của Công ty và Ông/Bà có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- *Như tại Điều 4;*
- *Lưu VP Công ty.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ THỊ THU THỦY

PHỤ LỤC
DỰ THẢO HỢP ĐỒNG VAY ĐỐI VỚI KHOẢN VAY

A. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG VAY THỨ NHẤT

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG VAY

Số: ..../2023/HĐV/VINGROUP-VINFAST

HỢP ĐỒNG VAY NÀY (sau đây gọi là "**Hợp đồng**") được ký kết ngày … tháng … năm 2023 bởi và giữa:

A. BÊN CHO VAY: TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0101245486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 3 tháng 5 năm 2002
Địa chỉ	:	Số 7 đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(024) 3974 9999
Mã số thuế	:	0101245486
Đại diện	:	**Nguyễn Việt Quang**
Chức vụ	:	Tổng Giám đốc

(Sau đây được gọi tắt là "**VINGROUP**")

và

B. BÊN VAY: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0107894416 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày ….. tháng ….. năm ……
Địa chỉ	:	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Hải Phòng
Điện thoại	:	
Mã số thuế	:	0107894416
Đại diện	:	
Chức vụ	:	

(Sau đây được gọi tắt là "**VINFAST**")

VINGROUP, VINFAST được gọi chung là **"Các bên"**, gọi riêng là **"Bên"**, tuỳ trường hợp cụ thể

CÁC BÊN THỎA THUẬN như sau:

1. ĐỊNH NGHĨA

Trong Hợp đồng này:

1.1 **"Khoản Vay"** có nghĩa như được quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này.

1.2 **"Lãi Suất Tham Chiếu"** có nghĩa như được quy định tại Điều 2.5.1 của Hợp Đồng này.

1.3 **"Ngày Làm Việc"** có nghĩa là một ngày không phải là thứ Bảy, Chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam mà vào ngày đó các ngân hàng tại Việt Nam mở cửa giao dịch.

1.4 **"Ngày Xác Định Lãi Suất"** có nghĩa như được quy định tại Điều 2.5.1 của Hợp Đồng này.

1.5 **"Sự Kiện Vi Phạm"** có nghĩa là bất kỳ sự kiện hoặc hoàn cảnh nào được quy định cụ thể tại Điều 8.1.

1.6 **"Trái Phiếu"** có nghĩa là lô trái phiếu doanh nghiệp VICH2326001, VICH2326002 và VICH2326003 do VINGROUP chào bán ra công chúng nhằm mục đích thu xếp nguồn vốn của Khoản Vay.

2. TIỀN VAY, MỤC ĐÍCH VAY, THỜI HẠN VAY, LÃI SUẤT

Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này, VINGROUP đồng ý cấp cho VINFAST một khoản vay không có bảo đảm với thông tin chi tiết như sau (**"Khoản Vay"**):

2.1 **Giá trị Khoản Vay**: tối đa 6.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Sáu nghìn tỷ đồng chẵn*).

2.2 **Mục đích vay**: Mua sắm nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh phục vụ cho Dự án sản xuất ô tô tại Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

2.3 **Giải ngân**: Khoản Vay sẽ được VINGROUP giải ngân cho VINFAST một hoặc nhiều lần phù hợp với quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này và thỏa thuận giữa Các Bên tại từng thời điểm.

2.4 **Thời hạn vay**: Tương ứng với số tiền vay (thuộc Khoản Vay) được giải ngân tại từng thời điểm, thời hạn vay sẽ được xác định theo khế ước nhận nợ được ký kết giữa VINGROUP và VINFAST liên quan tới số tiền vay đó, nhưng tối đa không quá 36 tháng kể từ ngày giải ngân.

2.5 **Lãi suất vay, lãi chậm trả:**

2.5.1. Lãi suất:

(a) Lãi suất áp dụng kể từ Ngày Giải Ngân Khoản Vay cho đến Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định:15%/năm (mười lăm phần trăm) trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày. Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định được xác định cụ thể theo Khế ước nhận nợ được ký kết giữa VINGROUP và VINFAST tương ứng với mỗi lần giải ngân Khoản Vay.

(b) Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo sau Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định: Lãi suất thả nổi bằng tổng của 4,50% (bốn phẩy năm phần trăm) và Lãi Suất Tham Chiếu, được tính trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

Trong đó:

- **Lãi Suất Tham Chiếu**: có nghĩa là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) bằng tiền Đồng do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam được công bố tại Website các ngân hàng này vào hoặc vào khoảng trước 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó.

- **Ngày Xác Định Lãi Suất**: là ngày làm việc thứ 10 (mười) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.

- **Kỳ Tính Lãi**: 06 tháng/ 01 lần, liên tục kể từ Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định cho đến Ngày Đáo Hạn (hoặc ngày trả nợ trước hạn).

2.5.2. ***Lãi chậm trả***: VINFAST phải trả lãi quá hạn với mức lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn nêu trên đây tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả. Nếu mức lãi suất quá hạn được xác định theo phương thức này cao hơn mức lãi suất quá hạn tối đa theo quy định của pháp luật thì lãi suất quá hạn được áp dụng bằng mức lãi suất tối đa theo quy định pháp luật tại thời điểm đó.

3. GIẢI NGÂN

3.1 Căn cứ tình hình thực tế, VINGROUP sẽ giải ngân Khoản Vay không muộn hơn ngày 31 tháng 03 năm 2024 cho VINFAST. Lộ trình giải ngân Khoản Vay dự kiến như sau:

STT	Giải ngân	Số tiền (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Lần 1	2.000 tỷ	Quý 3 năm 2023 hoặc Quý 4 năm 2023
2	Lần 2	2.000 tỷ	Quý 3 năm 2023 hoặc Quý 4 năm 2023 hoặc Quý I năm 2024
3	Lần 3	2.000 tỷ	Quý 3 năm 2023 hoặc Quý 4 năm 2023 hoặc Quý I năm 2024

Thời điểm giải ngân dự kiến có thể thay đổi và phụ thuộc vào việc thu xếp nguồn vốn cho Khoản Vay của VINGROUP.

3.2 VINGROUP sẽ chuyển số tiền của Khoản Vay vào tài khoản ngân hàng của VINFAST dưới đây hoặc bất cứ tài khoản nào theo chỉ định của VINFAST:

- Tên chủ tài khoản: **Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Và Kinh Doanh Vinfast**
- Số tài khoản:
- Mở tại:

4. TRẢ NỢ GỐC VÀ LÃI

4.1 VINFAST thực hiện việc trả lãi phát sinh liên quan tới Khoản Vay cho VINGROUP theo lịch biểu được quy định tại Khế ước nhận nợ được ký kết giữa VINGROUP và VINFAST tương ứng với mỗi lần giải ngân Khoản Vay.VINFAST phải hoàn trả đầy đủ tiền gốc mỗi số tiền vay vào (i) ngày đáo hạn theo Khế ước nhận nợ được ký kết tương ứng với số tiền vay đó hoặc (ii) ngày khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo Điều 8.2, tùy ngày nào đến trước vào tài khoản ngân hàng được VINGROUP chỉ định. Các Bên thỏa thuận thêm rằng:

(a) VINFAST được quyền trả nợ toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay và tiền lãi phát sinh trước ngày đáo hạn, với điều kiện là VINFAST phải gửi thông báo cho VINGROUP trước ít nhất hai (02) Ngày Làm Việc.

(b) VINGROUP được quyền yêu cầu trả nợ toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay và Tiền Lãi phát sinh trước ngày đáo hạn, với điều kiện là VINGROUP phải gửi thông báo cho VINFAST trước ít nhất mười lăm (15) Ngày Làm Việc.

4.2 Phương thức trả nợ: VINFAST thực hiện trả nợ gốc, lãi, phí, chi phí phát sinh theo quy định tại Hợp Đồng này bằng chuyển khoản vào tài khoản của VINGROUP theo xác nhận của VINGROUP tại từng thời điểm.

4.3 Nếu bất kỳ khoản thanh toán nào đến hạn vào một ngày không phải là một Ngày Làm Việc, thì ngày đến hạn của khoản thanh toán đó sẽ được gia hạn đến Ngày Làm Việc liền

kề tiếp theo.

5. CHI PHÍ

5.1 VINFAST chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí và phí tổn bất kỳ (cùng với bất kỳ khoản thuế giá trị gia tăng nào tính trên chi phí và phí tổn đó) mà VINGROUP gánh chịu liên quan đến việc thương thảo và chuẩn bị, sửa đổi, gia hạn, thay đổi, duy trì và xử lý Khoản Vay và/hoặc Hợp Đồng này (bao gồm tất cả các khoản chi phí, phí tổn mà VINGROUP phải chi trả liên quan tới giao dịch phát hành Trái Phiếu để thu xếp nguồn vốn cho vay theo Hợp Đồng này).

5.2 Nếu bất kỳ khoản thanh toán nào đến hạn vào một ngày không phải là một Ngày Làm Việc, thì ngày đến hạn của khoản thanh toán đó sẽ được gia hạn đến Ngày Làm Việc liền kề tiếp theo.

6. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VINFAST

6.1 **Thành lập**: VINFAST được tổ chức hợp lệ, hoạt động hợp pháp và ở tình trạng tuân thủ tốt theo quy định của pháp luật Việt Nam, có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để tiến hành hoạt động kinh doanh của mình như hiện nay đang tiến hành.

6.2 **Thủ tục Nội bộ Công ty:** Mọi thủ tục cần thiết đã được thực hiện và tất cả các chấp thuận được yêu cầu liên quan đến việc ký kết, giao nhận và thực hiện bởi mỗi Bên theo Hợp đồng này đã nhận được và có hiệu lực thực hiện đầy đủ.

6.3 **Thứ tự Khoản vay**: Các nghĩa vụ của VINFAST theo Hợp đồng này sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán ít nhất là ngang bằng với mọi khoản nợ không có bảo đảm khác của VINFAST.

6.4 **Tuân thủ pháp luật**: Việc xác lập và thực hiện Hợp đồng này và các tài liệu, thỏa thuận và các hành động khác được yêu cầu đối với mỗi Bên sẽ không vi phạm bất kỳ quy định pháp luật Việt Nam.

6.5 **Sử dụng vốn vay:** đúng mục đích đã nêu. Trong trường hợp VINFAST dự kiến sử dụng vốn vay vào mục đích khác, VINFAST cần thông báo cho VINGROUP biết tối thiểu 10 ngày làm việc trước ngày sử dụng vốn vay.

7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VINFAST

7.1 VINFAST cam kết và đảm bảo mục đích vay, phương án sử dụng vốn khả thi, đúng pháp luật, đúng thẩm quyền, đảm bảo đủ khả năng tài chính để thanh toán đầy đủ cho VINGROUP các khoản đến hạn theo Hợp Đồng này.

7.2 VINFAST chấp thuận việc VINGROUP cung cấp hoặc công bố các thông tin liên quan đến VINFAST và Hợp Đồng này cho:

(a) Các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, theo yêu cầu của các cơ quan này phù hợp với quy định của pháp luật;

(b) Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược của VINGROUP theo yêu cầu của các cổ đông này phù hợp với các quy định của pháp luật với điều kiện cần có sự trao đổi trước với VINFAST về cách thức, phạm vi và mục đích công bố thông tin. Để tránh hiểu lầm, sự trao đổi trước này trong mọi trường hợp không có nghĩa là cần có sự chấp thuận của VINFAST. ;

(c) Kiểm toán, bên tư vấn chuyên nghiệp của VINGROUP trong phạm vi cần thiết phù hợp với quy định pháp luật; và

(d) Cung cấp thông tin trong trường hợp cần thiết nhằm mục đích ký kết, duy trì, thực hiện Hợp Đồng này và thu hồi Khoản Vay;

7.3 VINFAST cam kết vô điều kiện trong mọi trường hợp sẽ sử dụng toàn bộ các nguồn thu

nhập của mình và toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu và/hoặc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của mình để thanh toán hết các nghĩa vụ nợ của VINFAST đối với VINGROUP theo Hợp Đồng này.

8. SỰ KIỆN VI PHẠM

8.1 Các trường hợp sau đây sẽ cấu thành một **Sự kiện Vi phạm** theo Hợp đồng này:

(a) Việc VINFAST không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào phải trả theo Hợp đồng này khi đến hạn và việc không thanh toán đó tiếp tục không được khắc phục trong một thời hạn 30 ngày; hoặc

(b) VINFAST bị phá sản, giải thể, thanh lý, sáp nhập, hợp nhất hoặc thôi không tiếp tục hoạt động kinh doanh vì bất kỳ lý do gì; hoặc

(c) Bất kỳ cam đoan, bảo đảm nào tại Điều 6 và Điều 7 là không hoàn chỉnh, không trung thực, không chính xác hoặc gây hiểu nhầm.

8.2 Vào và tại bất kỳ thời điểm nào sau khi xảy ra một Sự kiện Vi phạm, VINGROUP được quyền:

(a) bằng thông báo gửi cho VINFAST tuyên bố rằng Khoản vay (và mọi khoản tiền lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh hoặc còn nợ theo Hợp đồng này) ngay lập tức đến hạn và phải trả theo thời hạn yêu cầu của VINGROUP; và/hoặc

(b) thực hiện bất kỳ và tất cả các biện pháp khắc phục và các quyền khác được quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

9. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ THẨM QUYỀN XÉT XỬ

9.1 Hợp đồng này được điều chỉnh bởi và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam.

9.2 Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng hòa giải giữa Các bên. Trường hợp Các bên không thể giải quyết tranh chấp trong vòng 45 ngày kể từ ngày một Bên gửi văn bản thông báo cho Bên còn lại về tranh chấp và đề nghị giải quyết tranh chấp trên tinh thần thiện chí giữa Các bên, một Bên có thể đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

10. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

10.1 Sửa đổi. Nội dung sửa đổi của Hợp đồng này không có hiệu lực trừ khi được lập bằng văn bản có chữ ký của từng Bên hoặc đại diện của từng Bên.

10.2 Hiệu lực từng phần. Nếu bất kỳ điều khoản nào (hoặc một phần của điều khoản đó) của Hợp đồng này là hoặc trở nên vô hiệu, trái pháp luật hoặc không có khả năng thực thi, điều khoản đó được xem là được sửa đổi trong phạm vi tối thiểu cần thiết để điều khoản đó có hiệu lực, hợp pháp và có khả năng thực thi. Nếu việc sửa đổi đó không thể thực hiện, điều khoản liên quan (hoặc một phần của điều khoản đó) được xem là đã được xóa bỏ. Bất kỳ việc sửa đổi hoặc xóa bỏ nào đối với một điều khoản (hoặc một phần của điều khoản đó) theo Điều này không ảnh hưởng đến tính hợp pháp, hiệu lực và khả năng thực thi của các điều khoản còn lại của Hợp đồng này.

10.3 Chuyển giao. Một Bên không được chuyển giao các lợi ích tương ứng của mình hoặc ủy quyền việc thực hiện các nghĩa vụ tương ứng của mình theo Hợp đồng này, trừ khi được Bên còn lại đồng ý khác đi bằng văn bản.

10.4 Ký kết. Hợp đồng này được lập và ký kết thành hai (2) bản gốc bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau. Mỗi Bên giữ một (1) bản gốc.

ĐỂ LÀM BẰNG, Các bên đã ký kết và chuyển giao Hợp đồng này vào ngày tháng năm 2023 được ghi ở phần đầu của Hợp đồng.

Thay mặt và đại diện cho	**Thay mặt và đại diện cho**
TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP	**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST**
_____	_____
Đại diện:	Đại diện:
Chức vụ:	Chức vụ:

B. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG VAY THỨ HAI

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG VAY

Số: ..../2023/HĐV/VINGROUP-VINFAST

HỢP ĐỒNG VAY NÀY (sau đây gọi là "**Hợp đồng**") được ký kết ngày … tháng … năm 2023 bởi và giữa:

A. BÊN CHO VAY: TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0101245486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 3 tháng 5 năm 2002
Địa chỉ	:	Số 7 đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(024) 3974 9999
Mã số thuế	:	0101245486
Đại diện	:	**Nguyễn Việt Quang**
Chức vụ	:	Tổng Giám đốc

(Sau đây được gọi tắt là "**VINGROUP**")

và

B. BÊN VAY: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0107894416 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày ….. tháng ….. năm ……
Địa chỉ	:	Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Hải Phòng
Điện thoại	:	
Mã số thuế	:	0107894416
Đại diện	:	
Chức vụ	:	

(Sau đây được gọi tắt là "**VINFAST**")

VINGROUP, VINFAST được gọi chung là **"Các bên"**, gọi riêng là **"Bên"**, tuỳ trường hợp cụ thể

CÁC BÊN THỎA THUẬN như sau:

1. ĐỊNH NGHĨA

Trong Hợp đồng này:

1.1 **"Khoản Vay"** có nghĩa như được quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này.

1.2 **"Lãi Suất Tham Chiếu"** có nghĩa như được quy định tại Điều 2.5.1 của Hợp Đồng này.

1.3 **"Ngày Làm Việc"** có nghĩa là một ngày không phải là thứ Bảy, Chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam mà vào ngày đó các ngân hàng tại Việt Nam mở cửa giao dịch.

1.4 **"Ngày Xác Định Lãi Suất"** có nghĩa như được quy định tại Điều 2.5.1 của Hợp Đồng này.

1.5 **"Sự Kiện Vi Phạm"** có nghĩa là bất kỳ sự kiện hoặc hoàn cảnh nào được quy định cụ thể tại Điều 8.1.

1.6 **"Trái Phiếu"** có nghĩa là lô trái phiếu doanh nghiệp VICH2325004 và VICH2325005 do VINGROUP chào bán ra công chúng nhằm mục đích thu xếp nguồn vốn của Khoản Vay.

2. TIỀN VAY, MỤC ĐÍCH VAY, THỜI HẠN VAY, LÃI SUẤT

Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này, VINGROUP đồng ý cấp cho VINFAST một khoản vay không có bảo đảm với thông tin chi tiết như sau (**"Khoản Vay"**):

2.1 **Giá trị Khoản Vay**: tối đa 4.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn tỷ đồng chẵn*).

2.2 **Mục đích vay**: Đầu tư mua sắm tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh phục vụ cho Dự án sản xuất ô tô tại Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, Thị Trấn Cát Hải, Huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

2.3 **Giải ngân**: Khoản Vay sẽ được VINGROUP giải ngân cho VINFAST một hoặc nhiều lần phù hợp với quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này và thỏa thuận giữa Các Bên tại từng thời điểm.

2.4 **Thời hạn vay**: Tương ứng với số tiền vay (thuộc Khoản Vay) được giải ngân tại từng thời điểm, thời hạn vay sẽ được xác định theo khế ước nhận nợ được ký kết giữa VINGROUP và VINFAST liên quan tới số tiền vay đó, nhưng tối đa không quá 24 tháng kể từ ngày giải ngân.

2.5 **Lãi suất vay, lãi chậm trả:**

2.5.1. Lãi suất:

(a) Lãi suất áp dụng kể từ Ngày Giải Ngân Khoản Vay cho đến Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định: 14,5%/năm (mười bốn phẩy năm phần trăm) trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày. Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định được xác định cụ thể theo Khế ước nhận nợ được ký kết giữa VINGROUP và VINFAST tương ứng với mỗi lần giải ngân Khoản Vay.

(b) Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo sau Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định: Lãi suất thả nổi bằng tổng của 4% (bốn phần trăm) và Lãi Suất Tham Chiếu, được tính trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

Trong đó:

- **Lãi Suất Tham Chiếu**: có nghĩa là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) bằng tiền Đồng do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam được công bố tại Website các ngân hàng này vào hoặc vào khoảng trước 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) của Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Tính Lãi đó.

- **Ngày Xác Định Lãi Suất**: là ngày làm việc thứ 10 (mười) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó.

- **Kỳ Tính Lãi**: 06 tháng/ 01 lần, liên tục kể từ Ngày Kết Thúc Lãi Suất Cố Định cho đến Ngày Đáo Hạn (hoặc ngày trả nợ trước hạn).

2.5.2. ***Lãi chậm trả***: VINFAST phải trả lãi quá hạn với mức lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn nêu trên đây tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả. Nếu mức lãi suất quá hạn được xác định theo phương thức này cao hơn mức lãi suất

quá hạn tối đa theo quy định của pháp luật thì lãi suất quá hạn được áp dụng bằng mức lãi suất tối đa theo quy định pháp luật tại thời điểm đó.

3. GIẢI NGÂN

3.1 Căn cứ tình hình thực tế, VINGROUP sẽ giải ngân Khoản Vay không muộn hơn ngày 31 tháng 03 năm 2024 cho VINFAST. Lộ trình giải ngân Khoản Vay dự kiến như sau:

STT	Giải ngân	Số tiền (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Lần 1	2.000 tỷ	Quý 3 năm 2023 hoặc Quý 4 năm 2023
2	Lần 2	2.000 tỷ	Quý 3 năm 2023 hoặc Quý 4 năm 2023 hoặc Quý I năm 2024

Thời điểm giải ngân dự kiến có thể thay đổi và phụ thuộc vào việc thu xếp nguồn vốn cho Khoản Vay của VINGROUP.

3.2 VINGROUP sẽ chuyển số tiền của Khoản Vay vào tài khoản ngân hàng của VINFAST dưới đây hoặc bất cứ tài khoản nào theo chỉ định của VINFAST:

- Tên chủ tài khoản: **Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Và Kinh Doanh Vinfast**
- Số tài khoản:
- Mở tại:

4. TRẢ NỢ GỐC VÀ LÃI

4.1 VINFAST thực hiện việc trả lãi phát sinh liên quan tới Khoản Vay cho VINGROUP theo lịch biểu được quy định tại Khế ước nhận nợ được ký kết giữa VINGROUP và VINFAST tương ứng với mỗi lần giải ngân Khoản Vay.

4.2 VINFAST phải hoàn trả đầy đủ tiền gốc mỗi số tiền vay vào (i) ngày đáo hạn theo Khế ước nhận nợ được ký kết tương ứng với số tiền vay đó hoặc (ii) ngày khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo Điều 8.2, tùy ngày nào đến trước vào tài khoản ngân hàng được VINGROUP chỉ định. Các Bên thỏa thuận thêm rằng:

(a) VINFAST được quyền trả nợ toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay và tiền lãi phát sinh trước ngày đáo hạn, với điều kiện là VINFAST phải gửi thông báo cho VINGROUP trước ít nhất hai (02) Ngày Làm Việc.

(b) VINGROUP được quyền yêu cầu trả nợ toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay và tiền lãi phát sinh trước ngày đáo hạn, với điều kiện là VINGROUP phải gửi thông báo cho VINFAST trước ít nhất mười lăm (15) Ngày Làm Việc.

4.3 Phương thức trả nợ: VINFAST thực hiện trả nợ gốc, lãi, phí, chi phí phát sinh theo quy định tại Hợp Đồng này bằng chuyển khoản vào tài khoản của VINGROUP theo xác nhận của VINGROUP tại từng thời điểm.

4.4 Nếu bất kỳ khoản thanh toán nào đến hạn vào một ngày không phải là một Ngày Làm Việc, thì ngày đến hạn của khoản thanh toán đó sẽ được gia hạn đến Ngày Làm Việc liền kề tiếp theo.

5. CHI PHÍ

5.1 VINFAST chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí và phí tổn bất kỳ (cùng với bất kỳ

khoản thuế giá trị gia tăng nào tính trên chi phí và phí tổn đó) mà VINGROUP gánh chịu liên quan đến việc thương thảo và chuẩn bị, sửa đổi, gia hạn, thay đổi, duy trì và xử lý Khoản Vay và/hoặc Hợp Đồng này (bao gồm tất cả các khoản chi phí, phí tổn mà VINGROUP phải chi trả liên quan tới giao dịch phát hành Trái Phiếu để thu xếp nguồn vốn cho vay theo Hợp Đồng này).

5.2 Nếu bất kỳ khoản thanh toán nào đến hạn vào một ngày không phải là một Ngày Làm Việc, thì ngày đến hạn của khoản thanh toán đó sẽ được gia hạn đến Ngày Làm Việc liền kề tiếp theo.

6. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VINFAST

6.1 **Thành lập**: VINFAST được tổ chức hợp lệ, hoạt động hợp pháp và ở tình trạng tuân thủ tốt theo quy định của pháp luật Việt Nam, có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để tiến hành hoạt động kinh doanh của mình như hiện nay đang tiến hành.

6.2 **Thủ tục Nội bộ Công ty:** Mọi thủ tục cần thiết đã được thực hiện và tất cả các chấp thuận được yêu cầu liên quan đến việc ký kết, giao nhận và thực hiện bởi mỗi Bên theo Hợp đồng này đã nhận được và có hiệu lực thực hiện đầy đủ.

6.3 **Thứ tự Khoản vay**: Các nghĩa vụ của VINFAST theo Hợp đồng này sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán ít nhất là ngang bằng với mọi khoản nợ không có bảo đảm khác của VINFAST.

6.4 **Tuân thủ pháp luật**: Việc xác lập và thực hiện Hợp đồng này và các tài liệu, thỏa thuận và các hành động khác được yêu cầu đối với mỗi Bên sẽ không vi phạm bất kỳ quy định pháp luật Việt Nam.

6.5 **Sử dụng vốn vay:** đúng mục đích đã nêu. Trong trường hợp VINFAST dự kiến sử dụng vốn vay vào mục đích khác, VINFAST cần thông báo cho VINGROUP biết tối thiểu 10 ngày làm việc trước ngày sử dụng vốn vay.

7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VINFAST

7.1 VINFAST cam kết và đảm bảo mục đích vay, phương án sử dụng vốn khả thi, đúng pháp luật, đúng thẩm quyền, đảm bảo đủ khả năng tài chính để thanh toán đầy đủ cho VINGROUP các khoản đến hạn theo Hợp Đồng này.

7.2 VINFAST chấp thuận việc VINGROUP cung cấp hoặc công bố các thông tin liên quan đến VINFAST và Hợp Đồng này cho:

(a) Các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, theo yêu cầu của các cơ quan này phù hợp với quy định của pháp luật;

(b) Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược của VINGROUP theo yêu cầu của các cổ đông này phù hợp với các quy định của pháp luật với điều kiện cần có sự trao đổi trước với VINFAST về cách thức, phạm vi và mục đích công bố thông tin. Để tránh hiểu lầm, sự trao đổi trước này trong mọi trường hợp không có nghĩa là cần có sự chấp thuận của VINFAST;

(c) Kiểm toán, bên tư vấn chuyên nghiệp của VINGROUP trong phạm vi cần thiết phù hợp với quy định pháp luật; và

(d) Cung cấp thông tin trong trường hợp cần thiết nhằm mục đích ký kết, duy trì, thực hiện Hợp Đồng này và thu hồi Khoản Vay;

7.3 VINFAST cam kết vô điều kiện trong mọi trường hợp sẽ sử dụng toàn bộ các nguồn thu nhập của mình và toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu và/hoặc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của mình để thanh toán hết các nghĩa vụ nợ của VINFAST đối với VINGROUP theo Hợp Đồng này.

8. SỰ KIỆN VI PHẠM

8.1 Các trường hợp sau đây sẽ cấu thành một **Sự kiện Vi phạm** theo Hợp đồng này:

(a) Việc VINFAST không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào phải trả theo Hợp đồng này khi đến hạn và việc không thanh toán đó tiếp tục không được khắc phục trong một thời hạn 30 ngày; hoặc

(b) VINFAST bị phá sản, giải thể, thanh lý, sáp nhập, hợp nhất hoặc thôi không tiếp tục hoạt động kinh doanh vì bất kỳ lý do gì; hoặc

(c) Bất kỳ cam đoan, bảo đảm nào tại Điều 6 và Điều 7 là không hoàn chỉnh, không trung thực, không chính xác hoặc gây hiểu nhầm.

8.2 Vào và tại bất kỳ thời điểm nào sau khi xảy ra một Sự kiện Vi phạm, VINGROUP được quyền:

(a) bằng thông báo gửi cho VINFAST tuyên bố rằng Khoản vay (và mọi khoản tiền lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh hoặc còn nợ theo Hợp đồng này) ngay lập tức đến hạn và phải trả theo thời hạn yêu cầu của VINGROUP; và/hoặc

(b) thực hiện bất kỳ và tất cả các biện pháp khắc phục và các quyền khác được quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

9. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ THẨM QUYỀN XÉT XỬ

9.1 Hợp đồng này được điều chỉnh bởi và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam.

9.2 Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng hòa giải giữa Các bên. Trường hợp Các bên không thể giải quyết tranh chấp trong vòng 45 ngày kể từ ngày một Bên gửi văn bản thông báo cho Bên còn lại về tranh chấp và đề nghị giải quyết tranh chấp trên tinh thần thiện chí giữa Các bên, một Bên có thể đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

10. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

10.1 Sửa đổi. Nội dung sửa đổi của Hợp đồng này không có hiệu lực trừ khi được lập bằng văn bản có chữ ký của từng Bên hoặc đại diện của từng Bên.

10.2 Hiệu lực từng phần. Nếu bất kỳ điều khoản nào (hoặc một phần của điều khoản đó) của Hợp đồng này là hoặc trở nên vô hiệu, trái pháp luật hoặc không có khả năng thực thi, điều khoản đó được xem là được sửa đổi trong phạm vi tối thiểu cần thiết để điều khoản đó có hiệu lực, hợp pháp và có khả năng thực thi. Nếu việc sửa đổi đó không thể thực hiện, điều khoản liên quan (hoặc một phần của điều khoản đó) được xem là đã được xóa bỏ. Bất kỳ việc sửa đổi hoặc xóa bỏ nào đối với một điều khoản (hoặc một phần của điều khoản đó) theo Điều này không ảnh hưởng đến tính hợp pháp, hiệu lực và khả năng thực thi của các điều khoản còn lại của Hợp đồng này.

10.3 Chuyển giao. Một Bên không được chuyển giao các lợi ích tương ứng của mình hoặc ủy quyền việc thực hiện các nghĩa vụ tương ứng của mình theo Hợp đồng này, trừ khi được Bên còn lại đồng ý khác đi bằng văn bản.

10.4 Ký kết. Hợp đồng này được lập và ký kết thành hai (2) bản gốc bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau. Mỗi Bên giữ một (1) bản gốc.

ĐỂ LÀM BẰNG, Các bên đã ký kết và chuyển giao Hợp đồng này vào ngày tháng năm 2023 được ghi ở phần đầu của Hợp đồng.

Thay mặt và đại diện cho	**Thay mặt và đại diện cho**
TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP	**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST**
_____	_____
Đại diện:	Đại diện:
Chức vụ:	Chức vụ: